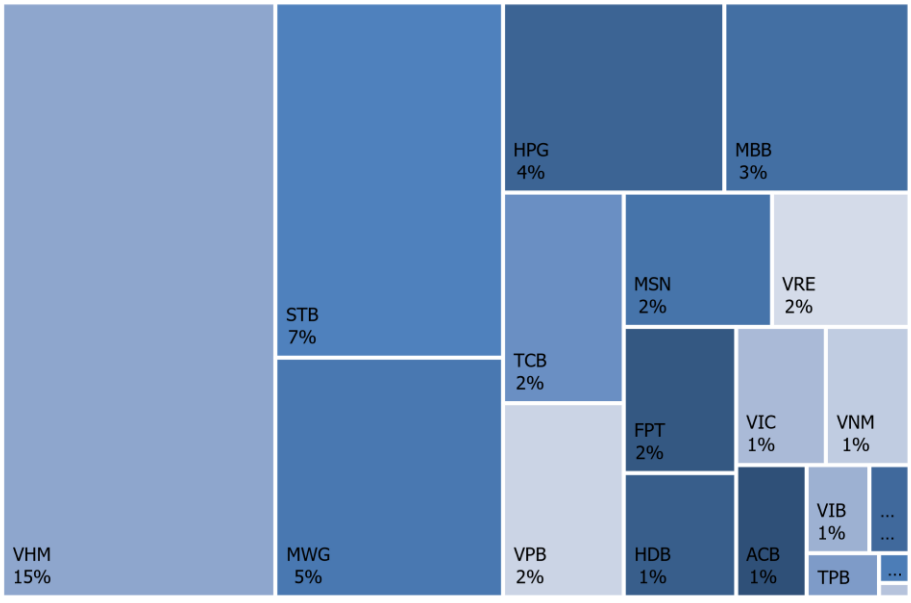
Tâm lý thận trọng

Trong tuần 22, thanh khoản trên thị trường ghi nhận hai tuần sụt giảm liên tiếp. Cụ thể, khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần ghi nhận ở mức 278.2 triệu chứng quyền/257.4 tỷ đồng, giảm tương ứng 11.0%/ 36.5% so với tuần liền trước.

Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, VHM và STB là những tài sản cơ sở có chứng quyền thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với 22% tổng giá trị giao dịch. Xếp sau đó là các chứng quyền của các cổ phiếu như MWG, HPG, MBB, TCB và VPB.

Trong tuần vừa qua, thị trường chứng quyền tiếp tục ghi nhận diễn biến kém tích cực khi thanh khoản suy giảm và số lượng chứng quyền giảm giá vẫn chiếm ưu thế. Điều này cho thấy tâm lý thận trọng vẫn đang bao trùm, khi nhà đầu tư hạn chế gia tăng mức độ chấp nhận rủi ro trong bối cảnh thị trường cơ sở xuất hiện các nhịp điều chỉnh và rung lắc ngắn hạn. Diễn biến trên cả hai thị trường phần nào phản ánh sự thận trọng của dòng tiền trước khi xu hướng mới được xác lập rõ ràng hơn.

Hình 1. Giá trị giao dịch của CW theo TSCS



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 1. Thống kê thị trường

Chứng quyền	241
Khối lượng giao dịch (tr.CQ)	278
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	257
CW tăng giá	89
CW giảm giá	222
CW tham chiếu	0

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 2. Top 10 số lượng chứng quyền được phát hành bởi CTCK

Công ty	Số lượng chứng quyền
SSI	34
PHS	30
KISVN	29
TCX	24
VND	24
Kafi	22
VPX	19
Shinhan Việt Nam	17
LPBank	13
ACBS	13

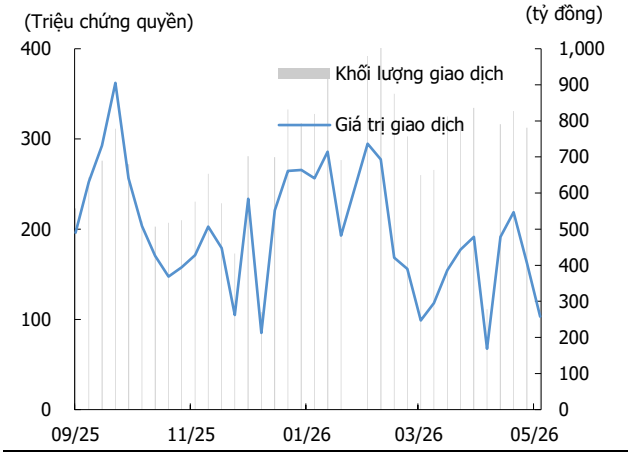
Nguồn: FiinproX, KIS Research

Phòng phân tích

Researchdept@kisvn.vn

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO.

Hình 2. Khối lượng và giá trị giao dịch CW



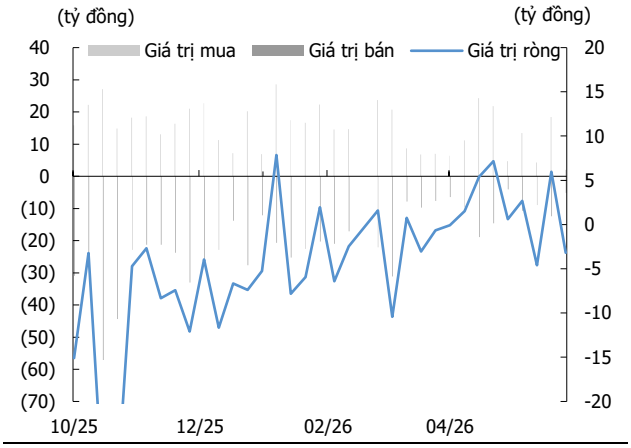
Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 3. Top 10 giá trị giao dịch (đồng, % tuần, tỷ đồng)

Mã	Ngày đáo hạn	Giá	%	Giá trị giao dịch
CHPG2607	25/09/2026	900	(37.1)	9.6
CSTB2604	22/10/2026	2,300	(75.8)	8.6
CVPB2608	11/02/2027	1,090	0.0	7.6
CACB2605	28/07/2026	1,140	19.2	6.7
CMBB2607	25/09/2026	890	(43.8)	6.5
CVRE2603	11/02/2027	1,390	0.0	5.9
CACB2510	19/06/2026	1,210	(100.0)	5.8
CMSN2609	11/02/2027	750	0.0	5.5
CVHM2607	25/09/2026	6,910	(33.9)	5.4
CVHM2523	14/10/2026	4,730	356.1	5.4

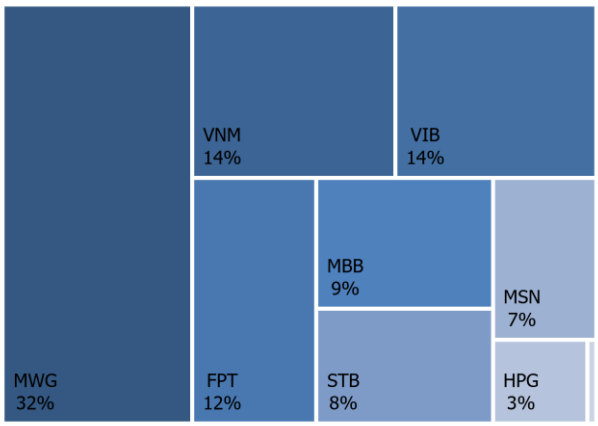
Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 3. Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 4. Hoạt động giao dịch nước ngoài theo TSCS



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 4. Top 10 chứng quyền bán ròng của tự doanh (triệu đồng)

Mã	TCPH	TSCS	Tổng GT Ròng
CSTB2604	ACBS	STB	(5,040)
CVRE2603	ACBS	VRE	(4,816)
CMWG2525	VND	MWG	(4,040)
CVPB2608	ACBS	VPB	(3,881)
CVIB2604	ACBS	VIB	(3,856)
CMSN2609	ACBS	MSN	(2,961)
CSTB2530	Maybank	STB	(2,472)
CMWG2524	VND	MWG	(2,430)
CVHM2523	Kafi	VHM	(2,422)
CSTB2605	LPBank	STB	(2,281)

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 5. Top 10 chứng quyền mua ròng của tự doanh (triệu đồng)

Mã	TCPH	TSCS	Tổng GT Ròng
CACB2510	SSI	ACB	3,909
CMBB2607	SSI	MBB	2,772
CACB2605	VPX	ACB	2,104
CACB2604	LPBank	ACB	1,655
CACB2606	HCM	ACB	1,320
CMWG2515	SSI	MWG	1,238
CACB2514	VND	ACB	1,044
CACB2603	TCX	ACB	916
CVHM2524	Kafi	VHM	829
CMBB2603	TCX	MBB	749

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 5. CW và TSCS

(Tỷ đồng, % tuần, Tỷ đồng, Chứng quyền)

TSCS	Tên	Ngành	Vốn hóa	Sở hữu nước ngoài	Số chứng quyền	Giá trị giao dịch	Khối lượng giao dịch
ACB	Ngân hàng Á Châu	Tài chính	127,902.7	24.9%	14	7.0	11,876,200.0
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	56,614.5	0.9%			
BID	BIDV	Tài chính	305,034.7	17.6%			
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	49,809.9	27.1%			
CTG	VietinBank	Tài chính	268,347.9	25.1%			
FPT	FPT Corp	CNTT	124,185.7	28.5%	25	12.3	23,847,904.0
GAS	PV Gas	DV tiện ích	203,170.4	2.1%			
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nguyên vật liệu	140,200.0	0.6%			
HDB	HDBank	Tài chính	128,885.9	21.7%	7	10.5	10,583,100.0
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	203,054.4	21.6%	27	31.6	35,465,532.0
MBB	MBBank	Tài chính	202,180.5	22.6%	16	26.4	27,187,000.0
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	108,009.9	25.1%	12	14.9	17,897,000.0
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	116,152.3	48.9%	18	40.9	39,346,345.0
SHB	Ngân hàng Sài Gòn	Tài chính	72,229.8	4.0%	7	0.7	3,964,500.0
SSB	Ngân hàng Đông Nam Á	Tài chính	48,689.0	0.2%	3		
PLX	Petrolimex	Năng lượng	50,506.0	14.1%			
LPB	Ngân hàng Lộc Phát	Tài chính	154,741.2	1.1%	3	2.6	1,054,000.0
SAB	SABECO	TD thiết yếu	60,536.9	58.5%			
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	68,380.6	31.9%			
STB	Sacombank	Tài chính	126,309.5	11.9%	19	60.7	16,951,200.0
TCB	Techcombank	Tài chính	229,239.9	22.3%	13	19.0	35,326,400.0
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	43,552.5	23.8%	7	2.4	4,973,900.0
VCB	Vietcombank	Tài chính	519,723.0	20.3%			
VHM	Vinhomes	Bất động sản	624,326.6	7.6%	14	121.9	16,875,825.0
VIB	VIBBank	Tài chính	54,804.5	4.7%	7	4.2	7,703,700.0
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,578,965.8	3.1%	4	9.3	1,334,490.0
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	101,165.5	6.3%	2	0.3	1,644,501.0
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	123,516.4	48.7%	12	8.6	10,508,400.0
VPB	VPBank	Tài chính	213,819.2	24.5%	20	17.5	19,423,550.0
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	70,896.3	12.4%	10	13.8	14,370,817.0

Nguồn: Bloomberg, FiinproX, KIS Research

Ghi chú: CW: Chứng quyền và TSCS: Tài sản cơ sở

Bảng 6. CW trên thị trường

(đồng, %)

Stt	Mã	CW			TSCS				% Premium	Số phiên còn lại	Ngày giao dịch cuối cùng
		Tỷ lệ chuyển đổi	Giá phát hành	Giá đóng cửa	TSCS	Giá thực hiện	Giá hòa vốn	Giá đóng cửa			
1	CVRE2519	4.0000 : 1	1,100	450	VRE	29,999	31,799	31,050	(0.6)	1	01/06/2026
2	CMSN2521	15.0000 : 1	1,000	30	MSN	82,200	82,500	74,200	(8.9)	6	04/06/2026
3	CVIB2512	1.8963 : 1	2,200	10	VIB	18,488	18,507	15,900	(12.4)	6	04/06/2026
4	CVNM2522	9.5597 : 1	1,400	120	VNM	57,836	58,792	58,900	0.4	6	04/06/2026
5	CVPB2527	2.9476 : 1	1,400	10	VPB	35,568	35,597	26,550	(23.6)	6	04/06/2026
6	CACB2601	2.0000 : 1	2,900	350	ACB	25,000	25,780	24,900	(3.4)	17	17/06/2026
7	CFPT2601	9.8641 : 1	2,500	50	FPT	97,655	98,148	74,700	(26.0)	17	17/06/2026
8	CHPG2601	3.5704 : 1	1,800	160	HPG	24,993	25,350	23,800	(5.3)	17	17/06/2026
9	CMBB2601	2.0000 : 1	3,000	330	MBB	26,000	26,340	24,900	(4.8)	17	17/06/2026
10	CMWG2601	5.0000 : 1	4,400	250	MWG	85,000	86,200	77,900	(9.3)	17	17/06/2026
11	CSTB2601	4.0000 : 1	3,300	5,120	STB	49,000	69,480	67,000	(2.6)	17	17/06/2026
12	CVHM2601	8.0000 : 1	3,700	6,590	VHM	99,000	154,280	151,600	(0.9)	17	17/06/2026
13	CVPB2601	1.9651 : 1	4,100	160	VPB	29,476	29,673	26,550	(8.4)	17	17/06/2026
14	CFPT2521	18.5488 : 1	1,190	50	FPT	119,591	120,518	74,700	(39.8)	21	19/06/2026
15	CHPG2531	3.5704 : 1	1,000	130	HPG	26,689	27,082	23,800	(11.4)	21	19/06/2026
16	CHPG2530	2.6778 : 1	1,250	260	HPG	25,529	26,225	23,800	(8.5)	21	19/06/2026
17	CMWG2516	7.8865 : 1	1,400	440	MWG	79,851	83,084	77,900	(5.9)	21	19/06/2026
18	CSTB2524	5.0000 : 1	1,390	3,050	STB	53,900	67,450	67,000	0.3	21	19/06/2026
19	CVRE2520	3.0000 : 1	1,500	390	VRE	32,700	33,840	31,050	(6.6)	21	19/06/2026
20	CACB2510	2.0000 : 1	1,800	1,210	ACB	22,500	25,040	24,900	(0.5)	21	19/06/2026
21	CFPT2517	8.4918 : 1	2,300	30	FPT	104,449	104,704	74,700	(30.7)	21	19/06/2026
22	CHPG2524	1.4865 : 1	2,500	2,140	HPG	21,184	24,157	23,800	(0.6)	21	19/06/2026
23	CLPB2503	3.7798 : 1	1,600	5,000	LPB	33,073	51,518	51,800	1.9	21	19/06/2026
24	CMBB2516	1.5000 : 1	2,200	3,540	MBB	19,875	25,260	24,900	(0.7)	21	19/06/2026
25	CMSN2516	4.0000 : 1	3,300	1,120	MSN	72,000	77,200	74,200	(2.7)	21	19/06/2026
26	CMWG2515	3.9433 : 1	3,100	3,050	MWG	67,035	78,431	77,900	(0.3)	21	19/06/2026
27	CSTB2521	4.0000 : 1	2,200	4,460	STB	50,000	67,560	67,000	0.1	21	19/06/2026
28	CTCB2512	1.9083 : 1	2,800	150	TCB	35,303	35,494	32,050	(7.9)	21	19/06/2026
29	CVHM2516	4.0000 : 1	3,400	18,600	VHM	79,000	153,000	151,600	(0.0)	21	19/06/2026
30	CVIB2508	1.6654 : 1	1,500	400	VIB	15,821	16,387	15,900	(1.0)	21	19/06/2026
31	CVNM2515	3.8239 : 1	2,300	740	VNM	57,358	60,073	58,900	(1.8)	21	19/06/2026
32	CVPB2516	1.9651 : 1	1,700	3,800	VPB	19,651	26,765	26,550	1.6	21	19/06/2026
33	CVRE2516	2.0000 : 1	2,800	2,800	VRE	26,000	32,820	31,050	(3.7)	21	19/06/2026
34	CHPG2523	2.2298 : 1	2,000	1,260	HPG	21,555	24,253	23,800	(1.0)	21	19/06/2026
35	CSTB2519	3.0000 : 1	3,000	5,800	STB	51,000	67,920	67,000	(0.4)	21	19/06/2026
36	CFPT2526	10.0000 : 1	1,800	30	FPT	115,300	115,600	74,700	(37.2)	23	23/06/2026
37	CFPT2526	10.0000 : 1	1,800	30	FPT	115,300	115,600	74,700	(37.2)	23	23/06/2026
38	CHPG2536	2.0000 : 1	2,500	90	HPG	32,900	33,060	23,800	(27.4)	23	23/06/2026
39	CHPG2536	2.0000 : 1	2,500	90	HPG	32,900	33,060	23,800	(27.4)	23	23/06/2026
40	CMWG2522	5.0000 : 1	2,500	190	MWG	87,100	88,250	77,900	(11.4)	23	23/06/2026
41	CSTB2530	2.0000 : 1	4,000	1,700	STB	67,800	70,240	67,000	(3.7)	23	23/06/2026
42	CVPB2526	2.0000 : 1	3,200	100	VPB	32,600	32,760	26,550	(17.0)	23	23/06/2026
43	CVPB2526	2.0000 : 1	3,200	100	VPB	32,600	32,760	26,550	(17.0)	23	23/06/2026
44	CFPT2524	24.4063 : 1	1,000	30	FPT	115,870	116,602	74,700	(37.7)	23	23/06/2026
45	CHPG2534	3.5704 : 1	1,000	90	HPG	27,769	28,090	23,800	(14.6)	23	23/06/2026

46	CLPB2509	7.5596 : 1	1,000	220	LPB	53,232	54,895	51,800	(4.3)	23	23/06/2026
47	CMSN2520	10.0000 : 1	1,000	30	MSN	97,111	97,411	74,200	(22.9)	23	23/06/2026
48	CSHB2514	1.9731 : 1	1,100	70	SHB	20,400	20,538	13,600	(32.9)	23	23/06/2026
49	CSSB2509	3.3184 : 1	1,000	50	SSB	21,948	22,114	14,300	(35.1)	23	23/06/2026
50	CSTB2527	5.0000 : 1	1,100	1,070	STB	66,555	70,255	67,000	(3.7)	23	23/06/2026
51	CTCB2517	4.7707 : 1	1,100	40	TCB	44,644	44,739	32,050	(27.0)	23	23/06/2026
52	CTPB2510	1.9063 : 1	1,100	190	TPB	24,686	25,048	15,600	(36.6)	23	23/06/2026
53	CVHM2522	8.0000 : 1	1,100	4,430	VHM	117,688	154,328	151,600	(0.9)	23	23/06/2026
54	CVIC2514	5.0000 : 1	1,100	27,900	VIC	74,444	213,944	203,300	(2.7)	23	23/06/2026
55	CVJC2506	10.0000 : 1	1,100	750	VJC	167,799	175,799	169,600	(2.7)	23	23/06/2026
56	CVNM2521	9.5597 : 1	1,000	80	VNM	67,300	68,065	58,900	(13.3)	23	23/06/2026
57	CVPB2524	3.9302 : 1	1,100	30	VPB	42,359	42,438	26,550	(35.9)	23	23/06/2026
58	CVRE2524	4.0000 : 1	1,100	190	VRE	35,888	36,208	31,050	(12.7)	23	23/06/2026
59	CFPT2607	4.9321 : 1	4,700	70	FPT	91,736	92,131	74,700	(21.2)	27	25/06/2026
60	CHPG2608	1.7852 : 1	2,900	650	HPG	24,100	25,225	23,800	(4.9)	27	25/06/2026
61	CMBB2608	2.0000 : 1	3,100	530	MBB	25,000	25,860	24,900	(3.0)	27	25/06/2026
62	CMSN2604	5.0000 : 1	3,700	450	MSN	77,000	79,200	74,200	(5.2)	27	25/06/2026
63	CMWG2608	5.0000 : 1	3,800	200	MWG	90,000	90,800	77,900	(13.9)	27	25/06/2026
64	CTCB2604	1.9588 : 1	4,300	500	TCB	33,300	34,103	32,050	(4.2)	27	25/06/2026
65	CVHM2606	5.0000 : 1	4,800	4,430	VHM	135,000	157,050	151,600	(2.6)	27	25/06/2026
66	CVPB2605	1.9651 : 1	3,900	380	VPB	28,494	29,123	26,550	(6.6)	27	25/06/2026
67	CMWG2605	5.0000 : 1	1,468	310	MWG	88,000	89,400	77,900	(12.5)	27	25/06/2026
68	CSHB2601	1.9731 : 1	1,468	150	SHB	17,758	18,015	13,600	(23.5)	27	25/06/2026
69	CSTB2605	3.0000 : 1	1,468	2,680	STB	60,000	67,500	67,000	0.2	27	25/06/2026
70	CTCB2602	2.9382 : 1	1,468	110	TCB	35,259	35,553	32,050	(8.1)	27	25/06/2026
71	CVPB2604	2.9476 : 1	1,468	210	VPB	29,476	29,859	26,550	(8.9)	27	25/06/2026
72	CFPT2605	9.8641 : 1	5,000	90	FPT	88,777	89,961	74,700	(19.3)	28	26/06/2026
73	CHDB2601	3.0000 : 1	3,000	390	HDB	26,000	26,900	25,300	(3.7)	28	26/06/2026
74	CVHM2605	8.0000 : 1	3,000	3,360	VHM	128,000	155,040	151,600	(1.4)	28	26/06/2026
75	CVRE2601	3.0000 : 1	3,000	230	VRE	35,000	35,660	31,050	(11.4)	28	26/06/2026
76	CMSN2606	10.0000 : 1	2,000	200	MSN	82,000	84,000	74,200	(10.6)	42	10/07/2026
77	CTPB2603	2.0000 : 1	2,000	130	TPB	19,000	19,380	15,600	(18.1)	42	10/07/2026
78	CFPT2520	14.6438 : 1	1,310	40	FPT	128,280	128,866	74,700	(43.7)	51	21/07/2026
79	CHPG2532	2.6778 : 1	1,190	390	HPG	27,849	28,893	23,800	(16.9)	51	21/07/2026
80	CMWG2518	6.9007 : 1	1,370	800	MWG	82,611	88,132	77,900	(11.3)	51	21/07/2026
81	CSTB2525	4.0000 : 1	1,500	3,350	STB	57,200	69,320	67,000	(2.4)	51	21/07/2026
82	CTPB2506	1.9063 : 1	1,170	420	TPB	16,871	17,557	15,600	(9.6)	51	21/07/2026
83	CVHM2520	5.0000 : 1	1,500	8,500	VHM	111,900	154,400	151,600	(0.9)	51	21/07/2026
84	CVNM2520	6.6918 : 1	1,250	390	VNM	63,190	65,733	58,900	(10.2)	51	21/07/2026
85	CVPB2522	1.9651 : 1	1,250	2,080	VPB	24,220	28,111	26,550	(3.3)	51	21/07/2026
86	CVPB2521	2.9476 : 1	1,120	1,950	VPB	21,763	27,511	26,550	(1.2)	51	21/07/2026
87	CVRE2521	2.0000 : 1	1,500	750	VRE	35,700	37,200	31,050	(15.1)	51	21/07/2026
88	CACB2605	3.0000 : 1	3,000	1,140	ACB	22,000	25,540	24,900	(2.5)	58	28/07/2026
89	CVNM2602	6.0000 : 1	3,000	580	VNM	60,000	63,360	58,900	(6.9)	58	28/07/2026
90	CDGC2601	16.0000 : 1	1,100	210	DGC	76,868	80,228	45,850	(42.0)	79	18/08/2026
91	CHPG2612	3.5704 : 1	1,100	220	HPG	29,455	30,205	23,800	(20.5)	79	18/08/2026
92	CMSN2608	10.0000 : 1	1,100	110	MSN	95,999	97,099	74,200	(22.6)	79	18/08/2026
93	CSHB2605	1.9731 : 1	1,100	110	SHB	19,532	19,729	13,600	(30.1)	79	18/08/2026

94	CSSB2602	3.3184 : 1	1,100	100	SSB	17,753	18,118	14,300	(20.7)	79	18/08/2026
95	CSTB2607	8.0000 : 1	1,100	670	STB	69,888	75,088	67,000	(9.9)	79	18/08/2026
96	CTPB2604	2.0000 : 1	1,100	130	TPB	20,688	20,948	15,600	(24.2)	79	18/08/2026
97	CVHM2608	12.0000 : 1	1,100	1,900	VHM	148,888	170,488	151,600	(10.3)	79	18/08/2026
98	CVIC2601	20.0000 : 1	1,100	1,960	VIC	191,818	231,618	203,300	(10.1)	79	18/08/2026
99	CVJC2601	20.0000 : 1	1,100	440	VJC	219,999	228,799	169,600	(25.3)	79	18/08/2026
100	CVNM2604	10.0000 : 1	1,100	170	VNM	83,979	85,679	58,900	(31.1)	79	18/08/2026
101	CVPB2607	3.9302 : 1	1,100	150	VPB	33,964	34,396	26,550	(21.0)	79	18/08/2026
102	CVRE2602	4.0000 : 1	1,100	610	VRE	38,388	40,748	31,050	(22.5)	79	18/08/2026
103	CLPB2602	3.7798 : 1	3,000	2,990	LPB	42,523	53,220	51,800	(1.3)	93	27/08/2026
104	CMSN2603	8.0000 : 1	4,000	690	MSN	80,000	85,440	74,200	(12.1)	93	27/08/2026
105	CMWG2607	8.0000 : 1	3,000	310	MWG	100,000	102,240	77,900	(23.5)	93	27/08/2026
106	CSHB2603	1.9731 : 1	3,000	330	SHB	17,264	17,935	13,600	(23.1)	93	27/08/2026
107	CTPB2602	2.0000 : 1	3,000	300	TPB	19,000	19,520	15,600	(18.7)	93	27/08/2026
108	CVIB2603	2.8444 : 1	4,000	230	VIB	18,963	19,703	15,900	(17.7)	93	27/08/2026
109	CACB2514	2.0000 : 1	3,300	680	ACB	27,300	28,700	24,900	(13.2)	98	04/09/2026
110	CFPT2528	7.8100 : 1	3,900	680	FPT	89,913	95,302	74,700	(23.8)	98	04/09/2026
111	CHDB2508	2.3131 : 1	1,900	1,080	HDB	26,986	29,230	25,300	(11.4)	98	04/09/2026
112	CHPG2538	1.7852 : 1	3,400	840	HPG	26,868	28,278	23,800	(15.1)	98	04/09/2026
113	CMBB2520	2.0000 : 1	3,100	700	MBB	28,700	30,020	24,900	(16.5)	98	04/09/2026
114	CMWG2524	4.0000 : 1	3,800	930	MWG	89,300	92,660	77,900	(15.6)	98	04/09/2026
115	CSTB2532	3.0000 : 1	3,400	2,210	STB	68,700	75,060	67,000	(9.9)	98	04/09/2026
116	CTCB2520	1.9588 : 1	3,500	410	TCB	44,171	44,876	32,050	(27.2)	98	04/09/2026
117	CACB2602	2.0000 : 1	3,200	940	ACB	26,000	27,840	24,900	(10.5)	111	17/09/2026
118	CFPT2602	9.8641 : 1	2,900	240	FPT	98,641	101,304	74,700	(28.3)	111	17/09/2026
119	CHPG2602	3.5704 : 1	2,000	480	HPG	25,885	27,599	23,800	(13.0)	111	17/09/2026
120	CMBB2602	2.0000 : 1	3,600	890	MBB	26,000	27,780	24,900	(9.7)	111	17/09/2026
121	CMWG2602	5.0000 : 1	5,000	950	MWG	87,000	91,150	77,900	(14.2)	111	17/09/2026
122	CSTB2602	4.0000 : 1	3,800	4,980	STB	50,000	69,400	67,000	(2.5)	111	17/09/2026
123	CVHM2602	8.0000 : 1	4,300	7,800	VHM	100,000	166,320	151,600	(8.0)	111	17/09/2026
124	CVPB2602	1.9651 : 1	4,800	1,270	VPB	29,476	31,421	26,550	(13.5)	111	17/09/2026
125	CACB2511	2.0000 : 1	2,000	1,430	ACB	23,000	26,000	24,900	(4.2)	113	21/09/2026
126	CFPT2518	8.4918 : 1	2,600	260	FPT	104,449	106,487	74,700	(31.8)	113	21/09/2026
127	CHPG2525	1.4865 : 1	2,800	3,080	HPG	21,555	26,252	23,800	(8.6)	113	21/09/2026
128	CMBB2517	1.5000 : 1	2,400	3,950	MBB	20,250	26,220	24,900	(4.3)	113	21/09/2026
129	CFPT2608	4.9321 : 1	5,000	390	FPT	94,696	96,620	74,700	(24.9)	119	25/09/2026
130	CHPG2607	1.7852 : 1	3,000	900	HPG	24,993	26,439	23,800	(9.2)	119	25/09/2026
131	CMBB2607	2.0000 : 1	3,200	890	MBB	26,000	27,660	24,900	(9.3)	119	25/09/2026
132	CMSN2605	5.0000 : 1	4,100	1,610	MSN	79,000	87,000	74,200	(13.7)	119	25/09/2026
133	CMWG2609	5.0000 : 1	4,400	1,400	MWG	90,000	96,800	77,900	(19.2)	119	25/09/2026
134	CTCB2605	1.9588 : 1	4,700	1,170	TCB	34,279	36,355	32,050	(10.1)	119	25/09/2026
135	CVHM2607	5.0000 : 1	5,900	6,910	VHM	135,000	170,550	151,600	(10.3)	119	25/09/2026
136	CVPB2606	1.9651 : 1	4,200	1,040	VPB	29,476	31,343	26,550	(13.2)	119	25/09/2026
137	CFPT2606	9.8641 : 1	5,000	230	FPT	100,614	102,981	74,700	(29.5)	120	28/09/2026
138	CHDB2602	3.0000 : 1	3,000	670	HDB	28,000	29,830	25,300	(13.2)	120	28/09/2026
139	CMBB2606	3.0000 : 1	4,000	1,180	MBB	23,000	26,420	24,900	(5.1)	120	28/09/2026
140	CTCB2603	2.9382 : 1	3,000	570	TCB	35,259	36,699	32,050	(11.0)	120	28/09/2026
141	CACB2516	4.0000 : 1	1,200	290	ACB	28,500	29,580	24,900	(15.8)	136	14/10/2026

142	CFPT2532	11.7150 : 1	1,400	280	FPT	99,578	102,975	74,700	(29.5)	136	14/10/2026
143	CHPG2540	3.5704 : 1	1,400	360	HPG	27,670	28,848	23,800	(16.8)	136	14/10/2026
144	CMBB2522	4.0000 : 1	1,300	450	MBB	29,000	30,800	24,900	(18.6)	136	14/10/2026
145	CMWG2526	8.0000 : 1	2,100	740	MWG	91,000	96,920	77,900	(19.3)	136	14/10/2026
146	CSTB2536	6.0000 : 1	2,300	1,890	STB	64,000	74,200	67,000	(8.8)	136	14/10/2026
147	CTCB2522	3.9176 : 1	2,000	240	TCB	43,584	44,407	32,050	(26.4)	136	14/10/2026
148	CVHM2523	8.0000 : 1	3,000	4,730	VHM	140,000	178,480	151,600	(14.3)	136	14/10/2026
149	CVIC2515	4.0000 : 1	3,000	23,960	VIC	122,500	217,900	203,300	(4.4)	136	14/10/2026
150	CVPB2531	3.9302 : 1	1,900	580	VPB	33,407	35,687	26,550	(23.8)	136	14/10/2026
151	CVRE2525	4.0000 : 1	2,100	420	VRE	48,000	49,640	31,050	(36.3)	136	14/10/2026
152	CHPG2604	2.6778 : 1	2,000	630	HPG	25,885	27,545	23,800	(12.9)	146	22/10/2026
153	CMBB2604	3.0000 : 1	2,000	730	MBB	27,000	29,130	24,900	(13.9)	146	22/10/2026
154	CMWG2604	7.0000 : 1	2,400	1,180	MWG	85,000	93,120	77,900	(16.0)	146	22/10/2026
155	CSTB2604	5.0000 : 1	2,400	2,300	STB	60,000	71,250	67,000	(5.0)	146	22/10/2026
156	CTCB2601	3.9176 : 1	2,000	460	TCB	36,238	37,923	32,050	(13.8)	146	22/10/2026
157	CACB2608	2.0000 : 1	1,500	1,620	ACB	24,500	27,740	24,900	(10.2)	160	05/11/2026
158	CFPT2613	10.0000 : 1	2,000	1,470	FPT	79,000	88,600	74,700	(18.1)	160	05/11/2026
159	CHDB2604	3.0000 : 1	2,000	1,350	HDB	27,300	31,350	25,300	(17.4)	160	05/11/2026
160	CHPG2614	3.5704 : 1	1,500	1,000	HPG	25,439	28,010	23,800	(14.3)	160	05/11/2026
161	CMSN2610	10.0000 : 1	1,500	940	MSN	80,000	87,800	74,200	(14.4)	160	05/11/2026
162	CSHB2608	2.0000 : 1	1,500	970	SHB	15,300	17,060	13,600	(19.2)	160	05/11/2026
163	CSTB2609	4.0000 : 1	3,000	2,570	STB	66,000	76,280	67,000	(11.3)	160	05/11/2026
164	CVNM2607	10.0000 : 1	2,000	1,530	VNM	62,000	77,300	58,900	(23.7)	160	05/11/2026
165	CVPB2610	3.9302 : 1	1,500	1,070	VPB	28,494	31,717	26,550	(14.3)	160	05/11/2026
166	CMSN2522	15.0000 : 1	1,200	480	MSN	93,900	100,950	74,200	(25.6)	189	04/12/2026
167	CVIB2513	1.8963 : 1	2,700	750	VIB	19,911	21,219	15,900	(23.6)	189	04/12/2026
168	CVNM2523	9.5597 : 1	1,700	900	VNM	60,322	68,926	58,900	(14.4)	189	04/12/2026
169	CVPB2528	2.9476 : 1	1,700	790	VPB	36,649	38,830	26,550	(30.0)	189	04/12/2026
170	CACB2603	2.0000 : 1	3,600	1,100	ACB	26,000	28,180	24,900	(11.6)	202	17/12/2026
171	CFPT2603	9.8641 : 1	3,300	470	FPT	100,614	105,743	74,700	(31.3)	202	17/12/2026
172	CHPG2603	3.5704 : 1	2,300	760	HPG	25,885	28,456	23,800	(15.7)	202	17/12/2026
173	CMBB2603	2.0000 : 1	3,900	1,140	MBB	27,000	29,180	24,900	(14.1)	202	17/12/2026
174	CMWG2603	5.0000 : 1	5,600	1,480	MWG	88,000	95,200	77,900	(17.9)	202	17/12/2026
175	CSTB2603	4.0000 : 1	4,200	5,290	STB	51,000	72,000	67,000	(6.0)	202	17/12/2026
176	CVHM2603	8.0000 : 1	4,800	8,000	VHM	102,000	162,800	151,600	(6.1)	202	17/12/2026
177	CVPB2603	1.9651 : 1	5,300	1,490	VPB	30,459	33,190	26,550	(18.1)	202	17/12/2026
178	CACB2604	2.0000 : 1	2,168	1,050	ACB	26,000	28,160	24,900	(11.5)	209	24/12/2026
179	CFPT2604	9.8641 : 1	2,168	590	FPT	94,696	100,812	74,700	(28.0)	209	24/12/2026
180	CHPG2605	1.7852 : 1	2,168	1,920	HPG	24,100	27,313	23,800	(12.1)	209	24/12/2026
181	CMBB2605	2.0000 : 1	2,168	1,300	MBB	27,000	29,500	24,900	(15.0)	209	24/12/2026
182	CMSN2601	5.0000 : 1	2,168	1,960	MSN	80,000	89,750	74,200	(16.3)	209	24/12/2026
183	CVHM2604	10.0000 : 1	2,168	6,080	VHM	106,000	169,300	151,600	(9.7)	209	24/12/2026
184	CVIB2601	1.8963 : 1	2,168	860	VIB	17,066	18,602	15,900	(12.8)	209	24/12/2026
185	CVNM2601	5.0000 : 1	2,168	1,040	VNM	64,000	69,250	58,900	(14.8)	209	24/12/2026
186	CHPG2606	2.6778 : 1	3,000	1,550	HPG	23,207	27,304	23,800	(12.1)	211	28/12/2026
187	CACB2606	4.0000 : 1	1,900	760	ACB	25,000	28,000	24,900	(11.0)	220	06/01/2027
188	CFPT2609	15.7826 : 1	1,900	450	FPT	97,162	104,264	74,700	(30.4)	220	06/01/2027
189	CHPG2609	3.5704 : 1	2,100	1,150	HPG	24,100	28,170	23,800	(14.8)	220	06/01/2027

190	CMBB2609	4.0000 : 1	1,900	520	MBB	29,500	31,540	24,900	(20.5)	220	06/01/2027
191	CMWG2610	8.0000 : 1	3,000	760	MWG	102,000	108,160	77,900	(27.7)	220	06/01/2027
192	CSTB2606	5.0000 : 1	3,000	2,250	STB	66,000	76,500	67,000	(11.6)	220	06/01/2027
193	CTCB2606	3.9176 : 1	2,600	590	TCB	38,687	40,567	32,050	(19.4)	220	06/01/2027
194	CVNM2603	8.0000 : 1	2,400	820	VNM	64,000	70,560	58,900	(16.4)	220	06/01/2027
195	CHPG2610	3.5704 : 1	2,000	900	HPG	26,331	29,759	23,800	(19.4)	226	12/01/2027
196	CACB2517	4.0000 : 1	1,300	420	ACB	29,000	30,680	24,900	(18.8)	230	14/01/2027
197	CFPT2533	11.7150 : 1	1,500	450	FPT	103,483	108,638	74,700	(33.2)	230	14/01/2027
198	CHPG2541	3.5704 : 1	1,500	550	HPG	29,456	31,384	23,800	(23.5)	230	14/01/2027
199	CMBB2523	4.0000 : 1	1,400	650	MBB	30,000	32,600	24,900	(23.1)	230	14/01/2027
200	CMWG2527	8.0000 : 1	2,200	1,120	MWG	95,000	103,960	77,900	(24.8)	230	14/01/2027
201	CSTB2537	6.0000 : 1	2,500	2,310	STB	65,000	77,960	67,000	(13.2)	230	14/01/2027
202	CTCB2523	3.9176 : 1	2,200	490	TCB	44,563	46,248	32,050	(29.3)	230	14/01/2027
203	CVHM2524	8.0000 : 1	3,000	6,300	VHM	147,000	193,560	151,600	(21.0)	230	14/01/2027
204	CVIC2516	4.0000 : 1	3,000	25,470	VIC	125,000	224,720	203,300	(7.3)	230	14/01/2027
205	CVPB2532	3.9302 : 1	2,000	860	VPB	34,389	37,572	26,550	(27.6)	230	14/01/2027
206	CVRE2526	4.0000 : 1	2,300	770	VRE	49,500	52,540	31,050	(39.9)	230	14/01/2027
207	CACB2607	2.0000 : 1	2,000	2,070	ACB	24,800	28,940	24,900	(13.9)	254	09/02/2027
208	CFPT2614	10.0000 : 1	2,000	1,470	FPT	80,000	93,900	74,700	(22.7)	254	09/02/2027
209	CHDB2605	3.0000 : 1	2,500	1,840	HDB	27,800	31,550	25,300	(17.9)	254	09/02/2027
210	CHPG2615	3.5704 : 1	1,700	1,200	HPG	25,885	29,241	23,800	(17.9)	254	09/02/2027
211	CSHB2607	2.0000 : 1	2,000	1,450	SHB	15,500	18,400	13,600	(25.1)	254	09/02/2027
212	CFPT2610	11.8370 : 1	1,100	610	FPT	83,845	91,894	74,700	(21.0)	258	11/02/2027
213	CMSN2609	8.0000 : 1	1,600	750	MSN	85,000	90,920	74,200	(17.4)	258	11/02/2027
214	CTPB2605	2.0000 : 1	1,500	600	TPB	18,000	19,140	15,600	(17.1)	258	11/02/2027
215	CVHM2609	9.0000 : 1	2,300	4,910	VHM	130,000	177,250	151,600	(13.7)	258	11/02/2027
216	CVIB2604	1.8963 : 1	1,500	730	VIB	17,540	18,829	15,900	(13.9)	258	11/02/2027
217	CVNM2605	6.0000 : 1	2,000	780	VNM	65,000	69,620	58,900	(15.3)	258	11/02/2027
218	CVPB2608	1.9651 : 1	2,100	1,090	VPB	29,476	31,480	26,550	(13.6)	258	11/02/2027
219	CVRE2603	3.0000 : 1	1,400	1,390	VRE	31,000	35,050	31,050	(9.8)	258	11/02/2027
220	CFPT2612	22.6875 : 1	1,500	880	FPT	75,954	92,062	74,700	(21.1)	279	04/03/2027
221	CHPG2613	4.4630 : 1	1,500	820	HPG	26,778	30,348	23,800	(20.9)	279	04/03/2027
222	CMBB2610	3.0000 : 1	1,500	1,260	MBB	31,000	34,660	24,900	(27.6)	279	04/03/2027
223	CMWG2611	10.0000 : 1	1,500	930	MWG	101,000	111,200	77,900	(29.7)	279	04/03/2027
224	CSHB2606	2.0000 : 1	1,500	1,350	SHB	17,000	19,700	13,600	(30.0)	279	04/03/2027
225	CVIB2605	2.0000 : 1	1,500	1,200	VIB	19,000	21,380	15,900	(24.1)	279	04/03/2027
226	CACB2515	2.0000 : 1	3,900	1,260	ACB	31,800	34,340	24,900	(27.5)	279	04/03/2027
227	CFPT2529	7.8100 : 1	4,700	840	FPT	104,362	111,469	74,700	(34.9)	279	04/03/2027
228	CHDB2509	2.3131 : 1	2,200	2,170	HDB	28,682	33,563	25,300	(22.8)	279	04/03/2027
229	CHPG2539	1.7852 : 1	4,000	1,760	HPG	30,616	33,615	23,800	(28.6)	279	04/03/2027
230	CMBB2521	2.0000 : 1	3,700	1,520	MBB	32,400	35,380	24,900	(29.1)	279	04/03/2027
231	CMWG2525	4.0000 : 1	4,500	3,230	MWG	82,000	94,800	77,900	(17.5)	279	04/03/2027
232	CSTB2533	3.0000 : 1	4,000	4,280	STB	71,000	83,600	67,000	(19.1)	279	04/03/2027
233	CTCB2521	1.9588 : 1	4,200	2,100	TCB	41,723	45,464	32,050	(28.1)	279	04/03/2027
234	CFPT2611	19.7283 : 1	1,500	910	FPT	79,899	95,879	74,700	(24.3)	310	06/04/2027
235	CSTB2608	6.0000 : 1	1,500	2,560	STB	79,000	93,640	67,000	(27.7)	310	06/04/2027
236	CTCB2607	3.9176 : 1	1,500	1,500	TCB	35,259	40,940	32,050	(20.2)	310	06/04/2027
237	CVNM2606	7.0000 : 1	1,500	1,200	VNM	66,000	74,400	58,900	(20.7)	310	06/04/2027

238	CVPB2609	3.9302 : 1	1,500	1,430	VPB	29,476	35,096	26,550	(22.5)	310	06/04/2027
239	CHDB2603	4.0000 : 1	1,500	1,320	HDB	29,000	34,080	25,300	(24.0)	342	06/05/2027
240	CSSB2603	2.4888 : 1	1,500	1,010	SSB	15,763	18,277	14,300	(21.4)	342	06/05/2027
241	CTPB2606	3.0000 : 1	1,500	1,010	TPB	18,000	20,820	15,600	(23.8)	342	06/05/2027

Nguồn: Bloomberg, FiinproX, KIS Research

CW: Chứng quyền, Sắp xếp theo Ngày giao dịch cuối cùng

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền ⓒ 2026 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..